

KẾ HOẠCH NHÁNH 1: “BÉ LÀ AI”
Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày: 6/10 - 10/10/2025)
Người thực hiện: Nguyễn Thị Thu

*** Thứ hai ngày 6 tháng 10 năm 2025**

Hoạt động học:

Trẻ có quyền được khai sinh, có tên, quốc tịch và biết cha mẹ (Điều 13 - Toàn phần)

Lĩnh vực: PTTC-KNXH

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết khi trẻ sinh ra đều có quyền được khai sinh, được đặt tên, có quốc tịch, có cha mẹ yêu thương chăm sóc, có quyền được công nhận và bảo vệ.
- Rèn trẻ kỹ năng nói được họ và tên, tuổi, giới tính, quốc tịch của mình, biết cha mẹ mình là ai, nói được tên cha, mẹ.
- Trẻ tự hào và trân trọng tên của mình, tự hào về cái tên mà bố mẹ đã đặt cho mình, đồng thời quý trọng cha mẹ, gia đình và đất nước mình. Giáo dục trẻ biết tôn trọng tên gọi, cha mẹ và quốc tịch của bạn bè, hình thành thái độ yêu thương, gắn bó với gia đình.

II. Chuẩn bị

- Hộp quà: Lá cờ Việt Nam, hình ảnh gia đình, giấy khai sinh.
- Bài hát “Mừng sinh nhật”
- Ảnh mỗi trẻ. Hình ảnh lá cờ 1 số nước (cờ Việt Nam, Thái Lan, Lào, Trung Quốc, Mỹ)

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ hát “Mừng sinh nhật”
- Vừa rồi chúng mình hát bài hát gì?
- Bài hát nói về ngày gì? (ngày sinh nhật)
- Ngày sinh nhật là ngày gì? (là ngày sinh ra)
- Khi mới sinh ra, các con có biết chúng ta có quyền gì nào?
- Cô khái quát: Khi mới sinh ra, mỗi đứa trẻ đều được làm giấy khai sinh, có tên riêng, được mang quốc tịch của đất nước mình, đều có một gia đình, có cha có mẹ yêu thương chăm sóc. Đó là quyền của trẻ em. Hôm nay cô và các con cùng trò chuyện kỹ hơn nhé.

2. HĐ2: Trẻ có quyền được khai sinh, có tên, quốc tịch và biết cha mẹ.

- Cô tặng cả lớp một món quà.
- Mời một bạn lên mở quà.

- Hộp quà có gì?
- Cô đưa giấy khai sinh ra và hỏi trẻ: Cô đồ chúng mình biết cô có gì đây?
- Cho trẻ xem hình ảnh giấy khai sinh → giải thích: Đây là giấy khai sinh, ghi rõ họ và tên của con, ngày sinh, giới tính, tên bố mẹ và quốc tịch Việt Nam của con.
- + Vì sao khi mới sinh ra phải làm giấy khai sinh?
- + Mỗi người khi sinh ra đều có quyền được làm giấy khai sinh, được đặt tên và có quốc tịch, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Đó là quyền trẻ em.
- + Trẻ tự giới thiệu: “Con tên là ..., bố/mẹ con tên là ... con có Quốc tịch...?” -> Cả lớp vỗ tay khen bạn.
- + Giúp trẻ hiểu rõ mình có tên, quốc tịch, có cha mẹ là nhờ quyền khai sinh. Tất cả trẻ em sinh ra đều có quyền được khai sinh, có tên, Quốc tịch và biết cha mẹ.
- Cô cho trẻ quan sát tranh ảnh gia đình.
- + Trẻ gọi tên cha mẹ trong tranh và nói về gia đình của mình.
- + Con có thấy bạn nào không có cha mẹ không? Tất cả trẻ em đều có cha mẹ và được cha mẹ chăm sóc yêu thương.
- Khẳng định mọi trẻ em đều được biết cha mẹ, sống trong tình thương yêu của gia đình.
- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh lá cờ Việt Nam.
- + Các con hãy quan sát và kể cho cô về lá cờ Việt Nam? (hình gì, màu sắc?)
- + Cô khái quát: Tất cả chúng ta đều có Quốc tịch Việt Nam, và đây là hình ảnh lá cờ Việt Nam.

3. HĐ3: Bé vui chơi

- TC1: “Tôi là ai”
- + Trên bảng cô có rất nhiều hình ảnh của các con, yêu cầu các con hãy chọn đúng ảnh của mình và nói được họ và tên, tuổi của mình.
- + Trẻ chơi -> nhận xét chơi.
- TC2: “Ai nhanh hơn”
- Cô chuẩn bị 1 số hình ảnh lá cờ của 1 số nước -> trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát -> khi cô nói “ các con có Quốc tịch gì” -> trẻ trả lời. Con hãy tìm lá cờ của đất nước mình.
- + Trẻ chơi -> nhận xét chơi.
- + Trò chơi lặp lại để khắc sâu ý nghĩa: “Mỗi bạn đều có tên riêng, cha mẹ, quốc tịch Việt Nam.”
- + Trong khi chơi, cô nhắc: “Mỗi bạn nhỏ đều có quyền được gọi đúng tên của mình, và ai cũng có cha mẹ, có quê hương đất nước.”
- Cô khái quát: Mỗi bạn nhỏ đều có quyền được khai sinh, có tên riêng, có quốc tịch Việt Nam và được biết cha mẹ của mình. Đó là quyền của trẻ em, các con hãy luôn tự hào về tên gọi, về cha mẹ, về đất nước của mình nhé.

IV. Đánh giá hàng ngày

* Thứ ba ngày 7 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học: Nhận biết phía trên - phía dưới so với bản thân trẻ Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ xác định được vị trí đồ vật ở phía trên - phía dưới so với bản thân.
- Rèn kỹ năng định hướng trong không gian.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 1 chiếc mũ và 1 đôi dép sạch sẽ.
- Mỗi trẻ 1 bài vẽ hình ảnh có 1 bạn, và 2 nhóm đồ chơi ở hai vị trí trên, dưới.

III. Tiến hành

2. HĐ1: Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ hát: Mắt, mũi, tai...
- Cô hỏi trẻ “mắt chúng mình đâu”? -> trẻ chỉ vào mắt và nói “mắt đây”
- “Tai chúng mình đâu” -> trẻ chỉ vào tai và nói “tai đây”
- Tương tự như vậy với “miệng, đầu, chân, tay”

2. HĐ2: Xác định phía trên - phía dưới so với bản thân.

- Trẻ đi lấy đồ chơi -> về tổ ngồi
- Món quà cô tặng có gì?
- + Yêu cầu trẻ đội hết mũ lên đầu -> hỏi trẻ: chiếc mũ ở phía nào của con?
- + Yêu cầu trẻ đi hết dép vào -> hỏi trẻ: đôi dép ở phía nào của con?

- Cho trẻ đọc to các từ: phía trên - phía dưới.
- Sau đó cho trẻ bỏ mũ, dép ra và làm lại -> Cho trẻ đọc nhiều các từ: phía trên - phía dưới.
- Cô hỏi trẻ: Chúng mình nhìn lên xem phía trên của chúng mình có gì? (có quạt, trần nhà)
- Bên dưới chúng mình có gì? (sàn nhà)
- Bây giờ con hãy nói xem cơ thể chúng mình, phía trên có gì? (tóc) -> cho trẻ sờ tóc và nói “tóc ở phía trên”; Còn phía dưới chúng mình có gì? (chân) và nói “chân ở phía dưới”

3.HĐ3: Trò chơi củng cố.

- *TC1: Ai nhanh hơn*
- + Trẻ đứng thành 3 hàng ngang, chúng mình sẽ vỗ tay theo yêu cầu của cô: Khi cô nói "phía trên" - > thì các con đưa tay lên cao vỗ 3 cái và nói "phía trên".
- + Khi cô nói "phía dưới" - > thì các con dậm chân 3 cái và nói "phía dưới".
- Trẻ chơi -> cô nhận xét chơi.
- *TC2: Ai chọn đúng*
- + Cô chuẩn bị mỗi trẻ 1 bài vẽ hình ảnh có 1 bạn, và 2 nhóm đồ chơi (phía trên là chùm bóng, phía dưới là đồ chơi). Yêu cầu trẻ xác định đồ vật nào ở phía trên thì khoanh vào gúp cô; đồ vật nào ở phía dưới thì ô màu.
- + Trẻ chơi -> cô bao quát -> nhận xét chơi.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

*** Thứ tư ngày 8 tháng 10 năm 2025**

Hoạt động học: Dạy trẻ cách pha nước cam (5E) (Điều 15 - Liên hệ)

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích - yêu cầu:

*** Khoa học**

- Trẻ biết cam là loại quả giàu vitamin C, giúp cơ thể khỏe mạnh. Hiểu được sự thay đổi khi vắt cam: từ quả cam -> nước cam.

*** Công nghệ**

- Biết sử dụng dụng cụ đơn giản (dụng cụ vắt cam, cốc, thìa).
- Biết giữ vệ sinh khi chế biến đồ uống.

* **Kỹ thuật**

- Biết các bước cơ bản để tạo ra một cốc nước cam.
- Rèn luyện sự phối hợp tay - mắt khi vắt, khuấy, rót nước.

* **Toán học**

- Nhận biết số lượng quả cam (1, 2 quả).
- Biết đo lường nước, ước chừng ít/nhiều, vừa đủ.

* **Nghệ thuật**

- Trình bày cốc nước cam đẹp mắt (có thể trang trí thêm lát cam).
- Thường thức và chia sẻ cảm xúc về sản phẩm mình làm.

II. Chuẩn bị

- Cô: Quả cam, dao (cô dùng), dụng cụ vắt cam, nước, đường, thìa, cốc nhựa an toàn.
- Trẻ: Tạp dề, ly nhựa, khăn lau tay, thìa.
- Nhạc bài hát: Mời bạn ăn
- Tranh ảnh minh họa: quả cam, cốc nước cam.

III. Tiến hành

1. E1. Thu hút

- Cô và trẻ cùng hát bài “Mời bạn ăn”
- Vừa rồi chúng mình hát bài hát gì?
- Khi được ăn, được uống thì chúng ta sẽ như thế nào?
- Cô khái quát và hỏi trẻ “Các con thích uống nước gì nào? Con có biết nước cam được làm từ đâu không?”
- Giới thiệu: “Hôm nay cô và các con sẽ cùng trải nghiệm pha nước cam ngon và bổ dưỡng nhé.”

2. E2. Khám phá

- Trẻ quan sát, sờ, ngửi quả cam.
- Cô bóc cam cho trẻ xem bên trong quả cam có những gì?
- Cho trẻ nếm thử tép cam → cảm nhận vị ngọt, chua.
- Đặt câu hỏi: “Nếu vắt cam ra cốc thì chúng ta được gì nhỉ?”

3. E3. Giải thích

- Cô giới thiệu dụng cụ vắt cam, cốc, thìa.

- Làm mẫu các bước:
 1. Bỏ đôi quả cam.
 2. Vắt cam vào cốc.
 3. Thêm nước + đường
 4. Khuấy đều.
- Giải thích lợi ích: uống nước cam cung cấp vitamin C, giúp ít bị ốm.
- Liên hệ STEAM:
 - Khoa học: Quả cam biến thành nước cam.
 - Toán: Cho vừa đủ nước.
 - Công nghệ: Sử dụng dụng cụ vắt.
 - Kỹ thuật: Làm theo quy trình.
 - Nghệ thuật: Pha màu vàng đẹp, trang trí.

4. E4. Áp dụng

- Trẻ rửa tay, đeo tạp dề.
- Mỗi nhóm 3–4 trẻ thực hành pha nước cam.
- Cô quan sát, gợi ý: “Lượng nước thế này đã vừa chưa?” - “Con trang trí cốc thế nào cho đẹp hơn?”
- Trẻ trang trí cốc nước cam bằng lát cam hoặc ống hút màu sắc.
- Cùng nhau thưởng thức sản phẩm.

5. E5. Đánh giá

- Con biết cam có lợi ích gì?
- Muốn có nước cam thì phải làm thế nào?
- Cốc nước cam của con đẹp ở điểm nào?
- Nhận xét, khen ngợi sự khéo léo, sáng tạo của trẻ.
- Dẫn trẻ: “Ở nhà có thể nhờ bố mẹ cho cùng pha nước cam để tự chăm sóc sức khỏe.”
- **Giáo dục trẻ phải ăn uống đầy đủ các chất, ăn nhiều hoa quả, uống nước hoa quả sẽ rất tốt cho cơ thể, giúp cơ thể có làn da mịn màng, khỏe mạnh, nhất là với nước cam có nhiều vitaminC rất tốt cho cơ thể. Đó là quyền của trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng, được ăn uống đủ chất để phát triển toàn diện.**

IV. Đánh giá hàng ngày

* Thứ năm ngày 9 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học: Dạy thơ “Đôi mắt của em”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, đọc thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ.
- Rèn trẻ kỹ năng đọc to, rõ ràng, ngôn ngữ mạch lạc.
- Trẻ biết bảo vệ đôi mắt, biết giữ gìn vệ sinh các bộ phận trên cơ thể của mình.

II. Chuẩn bị:

- Tranh vi tính minh họa nội dung bài thơ.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ôn định tổ chức

- Cô cho hát và vận động theo bài “Tay thơm tay ngoan”
- + Trong bài hát đã nhắc đến bộ phận nào trên cơ thể chúng mình?
- + Kể tên 1 số bộ phận trên cơ thể và tác dụng của nó?
- Cô đố các con biết để nhìn thấy mọi vật xung quanh là nhờ gì? (Đôi mắt)
- Cô dẫn dắt vào bài.

2. HĐ2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Đôi mắt của em”

- Cô giới thiệu bài thơ, tác giả Lê Thị Mỹ Phương.
- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Giảng nội dung: Bài thơ nói về tác dụng của đôi mắt và khuyên chúng ta luôn giữ gìn đôi mắt sạch sẽ để đôi mắt khỏe mạnh và sáng hơn.
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa nội dung bài thơ
- Cho cả lớp đọc 2-3 lần
- Cho tổ - nhóm - cá nhân đọc
- Cô chú ý quan sát, khuyến khích, động viên, sửa sai cho trẻ

Đàm thoại:

- + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?
- + Bài thơ nói về gì các con?
- + Đôi mắt của bạn nhỏ trong bài thơ được miêu tả như thế nào?
- + Đôi mắt giúp các con làm gì?
- + Bạn nhỏ trong bài thơ có yêu quý đôi mắt của mình không?
- + Vậy các con thì sao? Có yêu quý đôi mắt của mình không?
- + Yêu quý đôi mắt chúng mình cần phải làm gì?
- Cô giáo dục trẻ: Các con phải luôn giữ vệ sinh đôi mắt để có đôi mắt sáng, đẹp, không được nghịch bẩn, tay bẩn không được dụi vào mắt sẽ gây đau mắt các con nhớ chưa nào.
- Cô cùng trẻ hát và vận động bài hát: “Đôi mắt xinh”

IV. Đánh giá hàng ngày

*** Thứ sáu ngày 10 tháng 10 năm 2025**

Hoạt động học: Dạy KNCH “Mừng sinh nhật”

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ thuộc bài hát và hát đúng giai điệu, lời ca, nhớ tên bài hát, tác giả.
- Rèn trẻ hát rõ lời, hát đúng nhạc, đúng giai điệu bài hát.
- Giáo dục trẻ biết ý nghĩa của ngày sinh nhật, biết thể hiện tình cảm hay chúc mừng bạn nhân ngày sinh nhật.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Mừng sinh nhật; Khúc hát mừng sinh nhật”, nhạc có lời để trẻ chơi trò chơi.
- Một số đồ vật, đồ chơi trong lớp.

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Trò chuyện

- Trẻ gần cô và trò chuyện:
- Con hãy giới thiệu về bản thân mình cho cô và các bạn? (Tên con là gì? Năm nay con mấy tuổi? Sở thích của con...?)
- Sinh nhật của con là ngày nào?
- Bố mẹ có tổ chức sinh nhật cho con không?
- Khi tổ chức sinh nhật thì mọi người thường làm gì?
- Cô giới thiệu: có rất nhiều bài hát để chúc mừng sinh nhật, ai biết kể cô nghe nào?

2. HĐ2: Dạy trẻ kỹ năng ca hát « Mừng sinh nhật »

- Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài hát "Mừng sinh nhật", tác giả.
- Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc.
- Tóm tắt nội dung: Bài hát có ý nghĩa chúc mừng sinh nhật. Chúc mừng sự ra đời của những đóa hoa tươi rực rỡ làm cho cuộc đời thêm tươi thêm đẹp.
- Cô hát lần 2 (không nhạc)
- Cho cả lớp hát cùng cô 2- 3 lần (cô chú ý quan sát, động viên và sửa sai cho trẻ)
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân.
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cô giới thiệu vận động nhịp 3/4
- Cô hát kết hợp vận động mẫu
- Trẻ hát và vận động cùng cô 1 lần

3. HĐ3. Trò chơi âm nhạc “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”

- Cách chơi: Cô mời 1 bạn lên đứng quay mặt lên bảng bé ngoan, cô giấu 1 đồ chơi vào đằng sau 1 bạn bất kỳ. Sau đó yêu cầu bạn đó đi vòng quanh các bạn theo tiếng hát (nhạc to), khi cô bật nhạc nhỏ lại thì con phải dừng lại tìm đồ vật và gọi đúng tên đồ vật đó. Nếu không tìm được hoặc không gọi đúng tên đồ vật đó thì phải hát 1 bài.
- Trẻ chơi -> Cô nhận xét, động viên trẻ.

4. HĐ4: Nghe hát "Khúc hát mừng sinh nhật"

- Cô giới thiệu bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1 giảng nội dung: Bài hát nói về những lời chúc mừng sinh nhật vui vẻ.
- Lần 2 kết hợp minh họa động tác
- Lần 3 cô mời trẻ cùng múa hát. -> Kết thúc ra ngoài

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lam Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Thu